

Ngày	51,600 VNĐ		
30/09/2024			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-5.8%	-8.6%	-16.2%

Q3/24		
ROE	-6.8%	+/- YoY ▼ 15.9%

Q3/24		
DT thuần	2,244	QoQ ▲ 536 ▲ 31.4%
	tỷ VNĐ	YoY ▼ 59.0 ▼ 2.6%

9T 2024		
DT thuần	5,767	YoY ▼ 903 ▼ 13.5%
	tỷ VNĐ	

Q3/24		
LN gộp	422	QoQ ▲ 151 ▲ 55.6%
	tỷ VNĐ	YoY ▼ 21.0 ▼ 4.8%

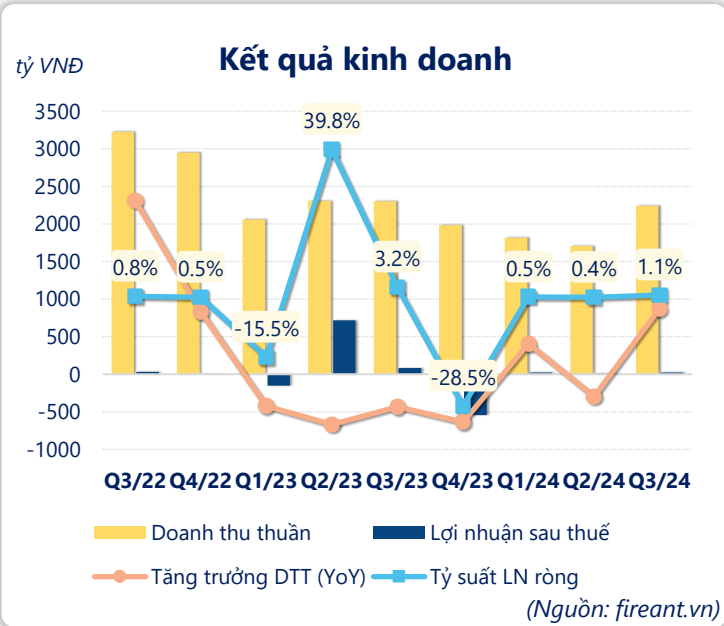
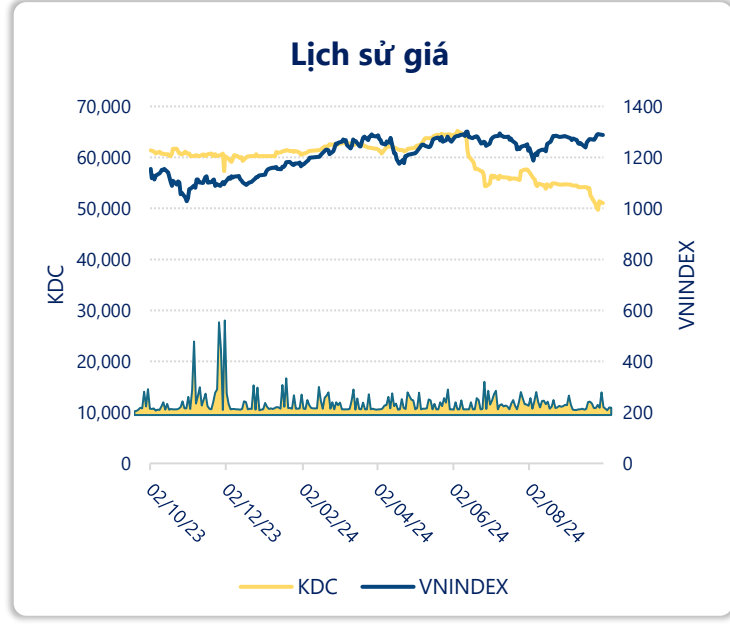
9T 2024		
LN gộp	1,052	YoY ▼ 99.0 ▼ 8.6%
	tỷ VNĐ	

Q3/24		
LN thuần	14.3	QoQ ▲ 6.39 ▲ 81.2%
	tỷ VNĐ	YoY ▼ 110 ▼ 88.4%

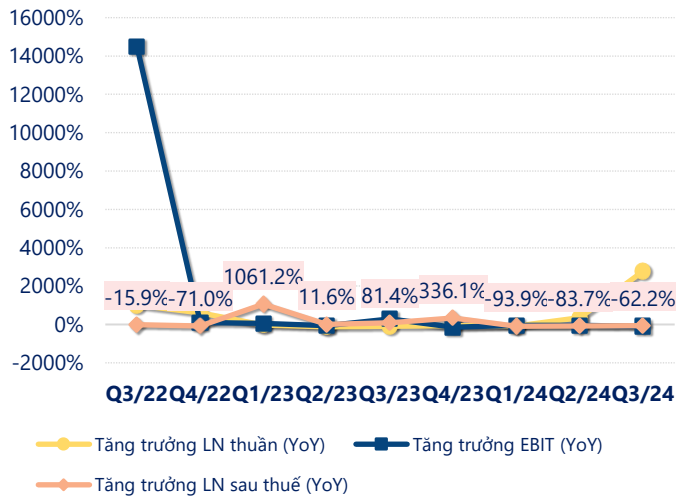
9T 2024		
LN thuần	67.1	YoY ▼ 816 ▼ 92.4%
	tỷ VNĐ	

Q3/24		
LN sau thuế	21.5	QoQ ▲ 11.4 ▲ 113%
	tỷ VNĐ	YoY ▼ 60.4 ▼ 73.8%

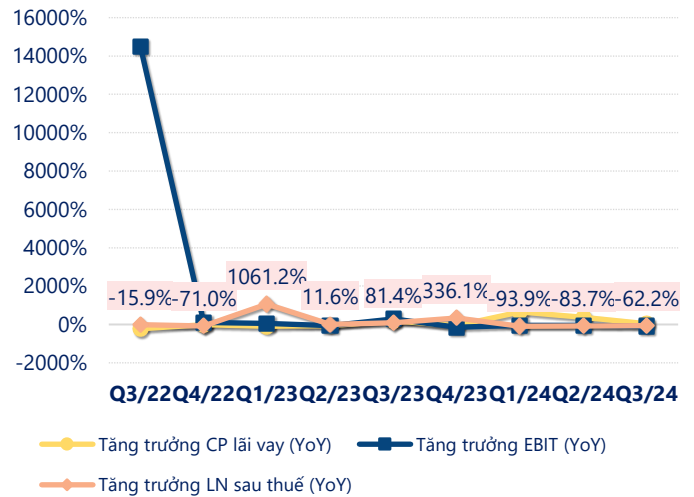
9T 2024		
LN sau thuế	53.3	YoY ▼ 594 ▼ 91.8%
	tỷ VNĐ	



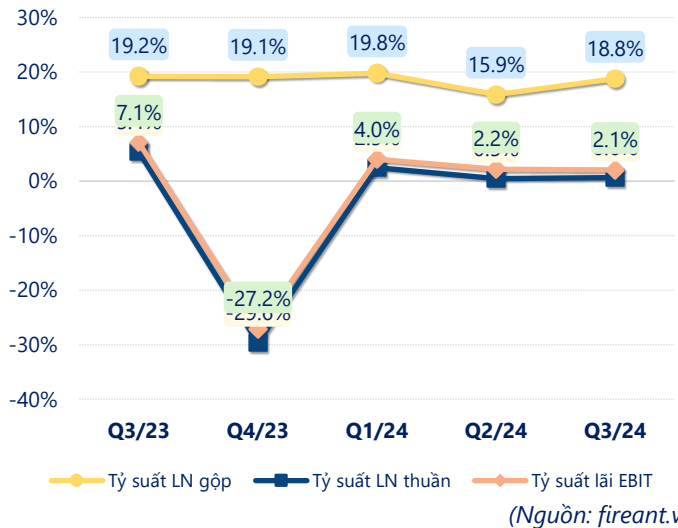
Tăng trưởng lợi nhuận



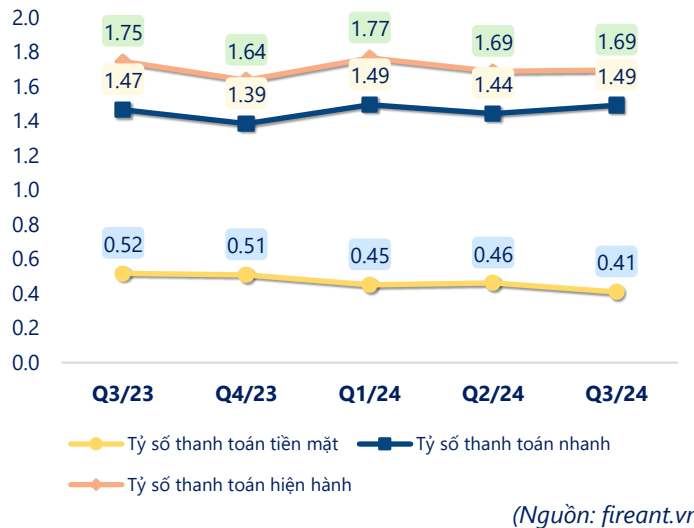
Tăng trưởng chi phí



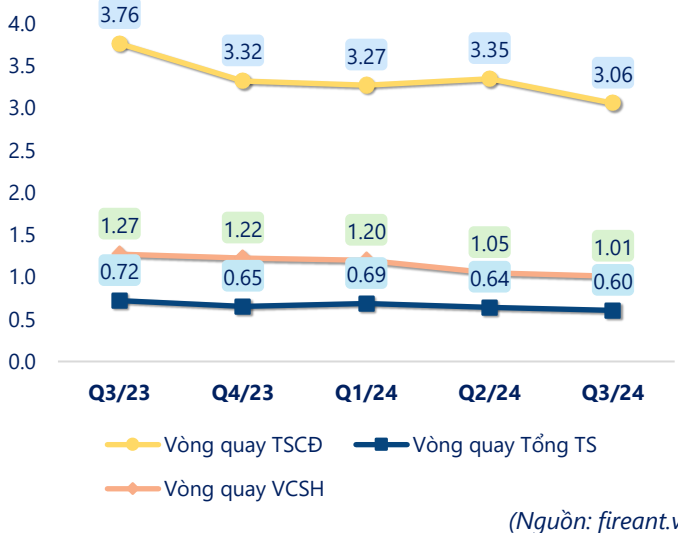
Tỷ suất lợi nhuận



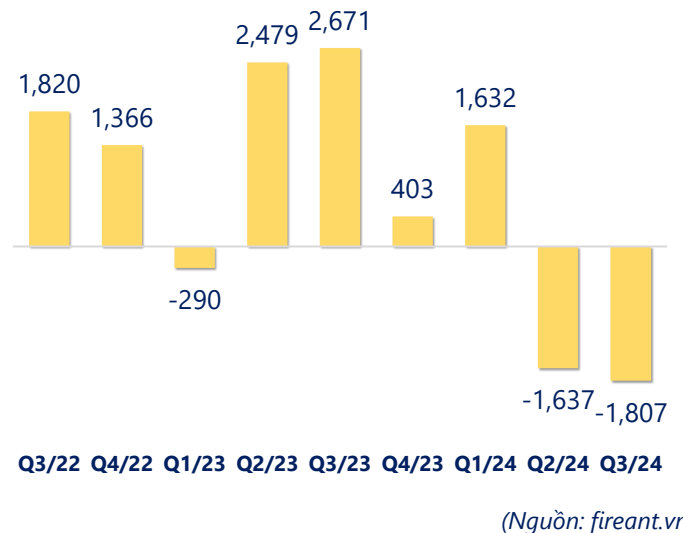
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q3/24	Q3/23	Thay đổi YoY	9T 2024	9T 2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	2,244	2,303	-2.6%	5,767	6,670	-13.5%
Giá vốn hàng bán	1,822	1,860	-2.0%	4,715	5,518	-14.6%
Lợi nhuận gộp	422	443	-4.8%	1,052	1,151	-8.6%
Doanh thu HĐTC	34.7	49.1	-29.3%	122	1,274	-90.4%
Chi phí TC	32.6	51.7	-36.9%	90.4	225	-59.8%
Chi phí lãi vay	31.0	47.5	-34.7%	86.5	203	-57.4%
LN trong công ty LKLD	44.6	30.8	44.8%	124	46.4	168%
Chi phí bán hàng	326	263	23.9%	810	985	-17.7%
Chi phí QLDN	128	83.2	53.8%	330	379	-12.8%
LN thuần từ HĐKD	14.3	124	-88.4%	67.1	883	-92.4%
Lợi nhuận khác	1.05	-9.37	111%	1.80	-12.0	115%
LN trước thuế	15.4	115	-86.6%	68.9	871	-92.1%
Lợi nhuận sau thuế	21.5	81.9	-73.8%	53.3	647	-91.8%
LNST của CĐ cty mẹ	24.4	73.7	-66.9%	41.6	673	-93.8%

(Nguồn: fireant.vn)

